

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;*

*Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 29/11/2021 của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 988/TTr-STNMT ngày 29/12/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến (địa chỉ: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 5 phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) xả nước thải vào nguồn nước với những nội dung sau:

**1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải:** Suối Nậm La là phụ lưu của suối Nậm Bú thuộc lưu vực sông Đà. ✓



**2. Vị trí xả nước thải:** Bản Sảng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tọa độ (hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $104^0$ , múi chiều  $3^0$ ): X = 2367613; Y = 493682 (sau ao sinh học).

**3. Phương thức xả thải:** Nước thải sau khi xử lý bơm vào Ao sinh học, được tái sử dụng khoảng 40% cho mục đích sản xuất, lượng nước còn lại được bơm theo đường ống D75 và D50 ra suối Nậm La.

**4. Chế độ xả nước thải:** 8 h/ngày theo mùa vụ sản xuất.

**5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất**

- Lưu lượng trung bình:  $84 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ , tương đương  $3,5 \text{ m}^3/\text{h}$ .

- Lưu lượng lớn nhất:  $120 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ , tương đương  $5,0 \text{ m}^3/\text{h}$ .

**6. Chất lượng nước thải:** Thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT cột A (Giá trị  $C_{\max} = C \times K_q \times K_f$ ).

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm có trong nước thải

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	QCVN 40:2011/BTNMT cột A Giá trị $C_{\max}$ ( $K_q=0,9$ ; $K_f=1,1$ )
1	pH	-	6 - 9
2	BOD <sub>5</sub> (20°C)	mg/l	29,7
3	COD	mg/l	74,25
4	Chất rắn lơ lửng	mg/l	49,5
5	Clorua	mg/l	495
6	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,00495
7	Chì (Pb)	mg/l	0,099
8	Cadimi (Cd)	mg/l	0,0495
9	Crom (VI)	mg/l	0,0495
10	Đồng (Cu)	mg/l	1,98
11	Sắt (Fe)	mg/l	0,99
12	Tổng phenol	mg/l	0,099
13	Amoni (tính theo N)	mg/l	4,95
14	Tổng nitơ	mg/l	19,8
15	Tổng photpho (tính theo P)	mg/l	3,96
16	Coliform	MPN/100ml	3.000



**7. Thời hạn của giấy phép:** 07 năm (*bảy năm*) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Mọi nội dung thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải sau khi xử lý và nước nguồn tiếp nhận. Nội dung quan trắc bao gồm: Lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận. Cụ thể:

- Nước thải sau khi xử lý:

+ Vị trí: 01 điểm tại vị trí ao sinh học sau hệ thống xử lý.

+ Lưu lượng: Lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng nước thải tái sử dụng và tại đường ống bơm ra suối Nậm La.

+ Chất lượng nước thải: Tần suất quan trắc 04 lần/năm.

- Nguồn nước tiếp nhận nước thải: 01 điểm tại suối Nậm La sau vị trí tiếp nhận nước thải của Xưởng chế biến; tần suất 02 lần/năm, kết quả phân tích so sánh với QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A<sub>2</sub>; quan trắc các thông số: pH, BOD<sub>5</sub>(20°C), COD, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Oxy hòa tan DO, Amoni (NH<sub>4</sub><sup>+</sup> tính theo N), nitrat (NO<sub>3</sub><sup>-</sup> tính theo N), tổng phenol, phosphat (PO<sub>4</sub><sup>3-</sup> tính theo P), tổng dầu mỡ, Coliform, Ecoli.

- Thời điểm lấy mẫu phải đúng thời điểm xả nước thải, phương pháp lấy mẫu và phân tích phải đúng theo tiêu chuẩn quy định và do đơn vị có chức năng đảm nhiệm.

3. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước:

4. Các yêu cầu khác đối với Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến

- Thực hiện đúng các cam kết đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép. Thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế, quy trình vận hành trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải sau xử lý luôn nằm trong giới hạn cho phép tại Khoản 6 Điều 1 Giấy phép trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu theo quy định và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

- Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường đối với các vấn đề có liên quan tới xả nước thải vào nguồn nước. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa, khắc phục sự cố trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước. Báo cáo kịp thời với UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường.



trường nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu đến chất lượng nguồn nước và môi trường do xả nước thải gây ra.

- Không cản trở hoặc gây thiệt hại đến việc khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực.

**5. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 năm sau của năm báo cáo), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định.**

**Điều 3.** Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình phê duyệt Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước tại Quyết định này và các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý TNN - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: TN&MT, KH&CN;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND thành phố Sơn La;
- Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hậu**